

Bản án số: 281/2021/HSPT

Ngày: 21/10/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Viết Hùng

*Các Thẩm phán:* 1. Ông Đặng Hồng Sơn

2. Ông Lê Công Huân

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân  
Thành phố Hồ Chí Minh

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia  
phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thu Hoàn – Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 281/HSPT ngày 06/7/2021 đối với bị cáo Lê Thị T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2021/HSST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Lê Thị T;** Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1979 tại tỉnh Ninh Bình; Thường trú: Tổ 3, ấp Bình An, xã Q, huyện W, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Tin lành; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Lê Quang T và bà Nguyễn Thị P (chết); Hoàn cảnh gia đình: Có chồng là ông Lê Bá Q và 02 con (con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2007); Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 19/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án số: 123/2018/HS-ST. Bị cáo chưa chấp hành án.

Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 02/12/2020 Nguyễn Thị B, Lê Thị T, Lê Thị T và Võ Thị S đến quán bà Nguyễn Thị X, sinh năm: 1957, tại tổ 1, ấp Bình Thuận,

xã Q, huyện W để uống nước. Lúc này bà X có việc phải đi ra ngoài, B, T, T, S thấy trong quán có sẵn bài tứ sắc nên cùng rủ nhau đánh bài thắng, thua bằng tiền; sau đó lấy 04 bộ bài tứ sắc đem vào trong nhà bà X và lấy 01 tấm vải màu cam dùng để làm chiếu ngồi đánh bài. Thẻ loại đánh bạc là chơi bài ỏ, thỏa thuận mỗi người đấu chén 200.000 đồng, khi nào một trong bốn người dứt chén (thua hết 200.000 đồng) thì đấu chén mới, hình thức chơi thắng, thua là theo từng ván bài, người nào tới có (rút lá bài ở dưới giống với bài trên tay) thì thắng những người còn lại 20.000 đồng, còn tới thường thì thắng những người còn lại 10.000 đồng; có thỏa thuận sau khi hết từng chén bài mỗi người xâu cho bà X 5.000 đồng để mua bài và nước uống. Khi đang chơi ván bài thứ hai, vào khoảng 13 giờ 30 phút, Công an xã Bình Khánh đến tiến hành kiểm tra thì phát hiện bắt quả tang, thu giữ các vật chứng có liên quan gồm: thu giữ trên chiếu bạc số tiền 640.000 đồng, thu trên người Võ Thị S 2.800.000 đồng, Nguyễn Thị B 200.000 đồng, Lê Thị T 560.000 đồng, 04 bộ bài tứ sắc và 01 tấm vải màu cam. Vào thời điểm này bà X đi ra ngoài không có ở nhà.

Qua điều tra xác định hành vi tham gia đánh bài có thắng, thua bằng tiền cụ thể như sau:

- Bị cáo Nguyễn Thị B, khi tham gia đánh bài có đem theo số tiền là 450.000 đồng, cụ thể: số tiền để dưới chiếu bạc là 250.000 đồng (trong đó 200.000 đồng là tiền dùng để đánh bài, 50.000 đồng là tiền dùng để mua nước uống), còn lại 200.000 đồng là để trong người không dùng vào mục đích đánh bạc.

- Bị cáo Lê Thị T, khi tham gia đánh bài có đem theo số tiền là 760.000 đồng, sử dụng 200.000 đồng vào mục đích đánh bài, còn lại 560.000 đồng là để trong người không dùng vào mục đích đánh bạc.

- Bà Lê Thị T, khi tham gia đánh bài có đem theo số tiền là 120.000 đồng, số tiền này T sử dụng vào mục đích đánh bài.

- Bà Võ Thị S, khi tham gia đánh bạc có đem theo số tiền là 3.000.000 đồng, sử dụng 200.000 đồng vào mục đích đánh bài, còn lại 2.800.000 đồng là để trong người không dùng vào mục đích đánh bạc.

Bị cáo Nguyễn Thị B ngày 31/7/2020 bị Công an huyện Cần Giờ xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, theo Quyết định số: 0023690/QĐ-XPHC, đã chấp hành quyết định xử phạt.

Bị cáo Lê Thị T bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt Lê Thị T 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án số: 123/2018/HS-ST ngày 19/11/2018, đã đóng án phí hình sự sơ thẩm, nhưng chưa chấp hành án phạt 25.000.000 đồng.

Mặc dù, số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng Nguyễn Thị B đã có tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa án tích, Lê Thị T đã có tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích; nên lần đánh bạc này tiền án, tiền sự là yếu tố định tội đối với Nguyễn Thị B, Lê Thị T theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giờ, Nguyễn Thị B, Lê Thị T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2021/HSST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 2 Điều 35, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Lê Thị T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B 09 tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” và giải quyết về vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/5/2021, bị cáo Lê Thị T có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt tù và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt hành vi phạm tội, hậu quả tội phạm mà bị cáo Lê Thị T thực hiện đã nhận định: mức hình phạt 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Lê Thị T là thỏa đáng, không nặng, đúng tội danh. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới để có thể xem xét giảm hình phạt tù hay cho bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị T mà giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thị T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giờ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Lê Thị T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xác minh, sơ đồ và bản ảnh phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 02/12/2020 tại quán bà Nguyễn Thị X các đối tượng Nguyễn Thị B, Lê Thị T, Lê Thị T, Võ Thị S cùng nhau đánh bài ở có thắng, thua bằng tiền và bị bắt phạm tội quả tang, thu giữ số tiền trên chiếu bạc 640.000 đồng (trong đó 590.000 đồng là tiền đánh bạc, 50.000 đồng là tiền của bị cáo Bé dùng để trả tiền nước uống). Mặc dù số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng bị cáo T khi thực hiện hành vi phạm tội đã có tiền án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích, nên hành vi đánh bạc lần này của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu là có căn cứ.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Thị T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thủy giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo. Kháng cáo của bị cáo T làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải để từ đó áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Thị T là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T không xuất trình thêm tình tiết nào mới để có cơ sở giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Lê Thị T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị T; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 17/2021/HSST, ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo **Lê Thị T** 06 (sáu) tháng tù về tội “**Đánh bạc**”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND huyện Cần Giờ; (1)
- THA-DS huyện Cần Giờ; (1)
- TAND huyện Cần Giờ; (1)
- Công an huyện Cần Giờ; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Viết Hùng**